

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 695 KH-UBND

Nghệ An, ngày 28 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án của Thủ tướng Chính phủ “Tích hợp các đầu số 113, 114, 115 và tổ chức hệ thống thông tin liên lạc trong trường hợp khẩn cấp thành Trung tâm tiếp nhận, xử lý thông tin khẩn cấp quốc gia”

Thực hiện Quyết định số 1166/QĐ-TTg ngày 29/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành phê duyệt Đề án “Tích hợp các đầu số 113, 114, 115 và tổ chức hệ thống thông tin liên lạc trong trường hợp khẩn cấp thành Trung tâm tiếp nhận, xử lý thông tin khẩn cấp” (viết tắt là Đề án), UBND tỉnh Nghệ An ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt sâu sắc, đầy đủ nội dung Đề án, đặc biệt là sự cần thiết, quan điểm, mục đích, ý nghĩa của việc tích hợp các số dịch vụ khẩn cấp 113, 114, 115 thành số dịch vụ khẩn cấp 113 (gọi tắt là Tổng đài 113) và tổ chức hệ thống tiếp nhận, xử lý thông tin trong trường hợp khẩn cấp thành Trung tâm tiếp nhận, xử lý thông tin khẩn cấp (gọi tắt là Trung tâm 113).

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan nhằm bảo đảm việc thiết lập Tổng đài 113 theo đúng lộ trình của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Công an, Bộ Y tế và các bộ, ngành liên quan; nâng cao hiệu quả tiếp nhận, xử lý thông tin khẩn cấp, điều phối lực lượng, phương tiện xử lý các tình huống về an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và cấp cứu y tế ngoại viện trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng Công an, ngành Y tế, các cơ quan Quân sự, các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông trong việc tiếp nhận, chia sẻ thông tin, điều phối, xử lý các tình huống khẩn cấp; ứng dụng mạnh mẽ khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, dữ liệu số, bản đồ số, công nghệ định vị và trí tuệ nhân tạo nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ Nhân dân.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về việc sử dụng thống nhất số dịch vụ khẩn cấp 113; xây dựng hệ thống tiếp nhận, xử lý thông tin khẩn cấp hiện đại, hoạt động thông suốt, kịp



thời, chính xác, góp phần bảo đảm an ninh, an toàn, bảo vệ tính mạng, sức khỏe và tài sản của Nhân dân.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện kế hoạch phải bảo đảm sự chỉ đạo, điều hành thống nhất của UBND tỉnh; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Các nhiệm vụ được triển khai phải bám sát mục tiêu, quan điểm, lộ trình và nội dung của Đề án; phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh Nghệ An, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, tiết kiệm, tránh chồng chéo, trùng lặp, không làm phát sinh đầu mối tổ chức, biên chế ngoài quy định.

- Công an tỉnh, Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động rà soát, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật, công nghệ thông tin và kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao; tăng cường ứng dụng chuyển đổi số, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm việc tiếp nhận, xử lý thông tin khẩn cấp được thực hiện liên tục, thông suốt, kịp thời, chính xác; không làm gián đoạn hoạt động của các số dịch vụ khẩn cấp hiện hành trong thời gian chuyển đổi, tích hợp; không làm gián đoạn hoạt động tiếp nhận, điều phối cấp cứu y tế ngoại viện; đáp ứng yêu cầu phục vụ Nhân dân trong mọi tình huống.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, các sở, ban, ngành, địa phương thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ theo đúng tiến độ đề ra.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền về triển khai thực hiện Đề án

(1) Tổ chức quán triệt, phổ biến đầy đủ nội dung Quyết định số 1166/QĐ-TTg và Kế hoạch của UBND tỉnh đến các sở, ban, ngành, địa phương, lực lượng vũ trang, cơ quan, đơn vị có liên quan nhằm thống nhất nhận thức, trách nhiệm trong tổ chức triển khai thực hiện.

(2) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa, lộ trình tích hợp các số dịch vụ khẩn cấp 113, 114, 115 thành số dịch vụ khẩn cấp 113; hướng dẫn người dân, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng thống nhất số dịch vụ khẩn cấp 113 khi xảy ra các tình huống khẩn cấp theo lộ trình của Chính phủ. Lưu ý, trong thời gian chưa hoàn thành sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản pháp luật, quy định về kỹ thuật, viễn thông thống nhất một số dịch vụ khẩn cấp 113 và chưa hoàn thiện công tác chuẩn bị, việc gọi đến các số dịch vụ khẩn cấp 113, 114, 115 vẫn phải bảo đảm

tổ chức, duy trì thực hiện theo quy định hiện hành (trên cơ sở tích hợp về kỹ thuật, viễn thông của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công an và các nhà mạng, người dân sử dụng đồng thời cả ba số dịch vụ khẩn cấp 113, 114, 115 và cuộc gọi được định tuyến đến một số dịch vụ khẩn cấp duy nhất là 113).

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Báo và phát thanh, truyền hình Nghệ An; các sở, ban, ngành cấp tỉnh và cơ quan, tổ chức có liên quan; UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Từ tháng 7/2026 và thực hiện thường xuyên.
- Kết quả/sản phẩm: Hội nghị triển khai; các bản tin, thông tin tuyên truyền được phát hành.

2. Rà soát, hoàn thiện cơ chế phối hợp trong tiếp nhận và xử lý thông tin khẩn cấp

(1) Rà soát các quy chế, quy trình phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong tiếp nhận, điều phối, xử lý các tình huống khẩn cấp về an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và cấp cứu y tế ngoại viện; kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới theo thẩm quyền.

(2) Xây dựng cơ chế phối hợp giữa Công an tỉnh, Sở Y tế, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị liên quan nhằm bảo đảm việc tiếp nhận, chia sẻ thông tin, điều động lực lượng, phương tiện xử lý các tình huống khẩn cấp được thực hiện nhanh chóng, hiệu quả.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Sở Y tế đồng chủ trì theo chức năng, nhiệm vụ.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và cơ quan, tổ chức có liên quan; UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2026 và thực hiện thường xuyên đáp ứng yêu cầu thực tiễn.
- Kết quả/sản phẩm: Quyết định, quy chế, quy trình được ban hành.

3. Chuẩn bị các điều kiện về nhân lực, cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật

(1) Rà soát, bố trí địa điểm, nhân lực (thuộc ngành Công an), trang thiết bị, hệ thống công nghệ thông tin phục vụ tiếp nhận, xử lý thông tin khẩn cấp tại Trung tâm Thông tin chỉ huy Công an tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Công an.

(2) Bố trí cán bộ y tế (thuộc ngành Y tế) đủ tiêu chuẩn, điều kiện chuyên môn tham gia trực tiếp nhận, điều phối thông tin cấp cứu ngoại viện tại Trung tâm Thông tin chỉ huy Công an tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Y tế và quy định của Bộ Công an.

(3) Chuẩn bị các điều kiện kết nối hạ tầng kỹ thuật, đường truyền, phần mềm, cơ sở dữ liệu giữa Trung tâm Thông tin chỉ huy Công an tỉnh với các đơn vị nghiệp

vụ có chức năng thuộc Công an tỉnh, Công an cấp xã, các đơn vị phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, các cơ sở y tế đủ điều kiện cấp cứu ngoại viện và các đơn vị chức năng có liên quan.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Sở Y tế đồng chủ trì theo chức năng, nhiệm vụ.
- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính; các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông trên địa bàn; UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Dự kiến hoàn thành tháng 11/2026 và tiếp tục bổ sung đáp ứng yêu cầu công tác.

- Kết quả/sản phẩm: Địa điểm đặt tổng đài 113; phương án cán bộ công an, y tế được bố trí tại Trung tâm Thông tin chỉ huy Công an tỉnh, dự kiến bố trí tối thiểu từ 03 - 05 cán bộ trực/01 ca trực (03 ca 04 kíp); phương án kết nối giữa Trung tâm Thông tin chỉ huy Công an tỉnh với 100% đầu mối nhận thông tin khẩn cấp; thiết bị, hạ tầng truyền dẫn, cơ sở dữ liệu được kết nối và hoạt động.

4. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số

(1) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, dữ liệu số, bản đồ số, công nghệ định vị, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng số trong hoạt động tiếp nhận, phân loại, xử lý thông tin khẩn cấp theo hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương.

(2) Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình khai thác, sử dụng hệ thống.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Sở Y tế đồng chủ trì theo chức năng, nhiệm vụ.
- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Tài chính; UBND cấp xã; các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông trên địa bàn; các cơ quan, tổ chức liên quan.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2026 và thực hiện thường xuyên.
- Kết quả/sản phẩm: Các hệ thống kỹ thuật, cơ sở dữ liệu được xây dựng, kết nối và hoạt động.

5. Đào tạo, tập huấn và nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ

(1) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tham gia tiếp nhận, xử lý thông tin khẩn cấp; nâng cao kỹ năng sử dụng hệ thống công nghệ, phần mềm và kỹ năng phối hợp xử lý các tình huống khẩn cấp.

(2) Tổ chức diễn tập, kiểm tra, đánh giá khả năng phối hợp giữa các lực lượng trong tiếp nhận, điều phối và xử lý thông tin khẩn cấp; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình vận hành.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế; UBND cấp xã; các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2026 và thực hiện thường xuyên.
- Kết quả/sản phẩm: 100% cán bộ liên quan được tập huấn, bồi dưỡng.

6. Huy động nguồn lực và bảo đảm kinh phí thực hiện

(1) Chủ động tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp; đồng thời huy động các nguồn lực hợp pháp khác để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo đề xuất của cơ quan, đơn vị liên quan và bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

(2) Việc đầu tư trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật, phần mềm và các điều kiện bảo đảm khác phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư công, ngân sách nhà nước, đấu thầu và các quy định pháp luật có liên quan, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Y tế; UBND cấp xã; các cơ quan, tổ chức liên quan.
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 - 2028 và thường xuyên khi có yêu cầu.
- Kết quả/sản phẩm: Dự toán kinh phí triển khai Kế hoạch; phương án đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, phần mềm, đường truyền, thiết bị tổng đài, thiết bị kết nối cho các đơn vị tham gia; phương án bảo đảm kinh phí trực, tập huấn, diễn tập, vận hành và duy trì hệ thống.

7. Kiểm tra, giám sát và sơ kết, tổng kết

(1) Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch tại các sở, ngành, địa phương; đánh giá tiến độ, chất lượng thực hiện các nhiệm vụ được giao; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo giải quyết đối với nội dung vượt thẩm quyền.

(2) Định kỳ sơ, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, báo cáo Bộ Công an và UBND tỉnh theo quy định; đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống tiếp nhận, xử lý thông tin khẩn cấp trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông trên địa bàn; UBND cấp xã; các cơ quan, tổ chức liên quan.
- Thời gian thực hiện: Từ tháng 7/2026 và thực hiện thường xuyên.

g

- Kết quả/sản phẩm: Công văn, thông báo, báo cáo được ban hành.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an tỉnh

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì phối hợp với Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, các doanh nghiệp viễn thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai tích hợp số dịch vụ khẩn cấp 113, 114, 115 thành số dịch vụ khẩn cấp 113 theo lộ trình của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Công an.

- Chủ trì rà soát, chuẩn bị địa điểm, hạ tầng kỹ thuật, hệ thống thông tin, trang thiết bị, phần mềm, đường truyền và các điều kiện cần thiết để xây dựng, triển khai Trung tâm tiếp nhận, xử lý thông tin trong trường hợp khẩn cấp đặt tại Trung tâm Thông tin chỉ huy Công an tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế xây dựng quy chế phối hợp, quy trình tiếp nhận, điều phối thông tin khẩn cấp về an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và cấp cứu y tế ngoại viện theo quy định, gồm: (1) Quy trình tiếp nhận, xử lý tình huống khẩn cấp gọi đến Tổng đài 113 tại Trung tâm Thông tin chỉ huy Công an tỉnh; (2) Quy trình phối hợp giữa Công an tỉnh với Sở Y tế trong việc tiếp nhận, điều phối thông tin khẩn cấp về y tế đến đơn vị y tế cơ sở để triển khai cấp cứu ngoại viện.

- Chủ trì, hướng dẫn việc bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, phòng chống tấn công mạng, có giải pháp phòng ngừa và phương án xử lý sự cố hệ thống tiếp nhận, xử lý thông tin trong trường hợp khẩn cấp; ngăn chặn, xử lý theo quy định đối với người gọi, cuộc gọi đến số dịch vụ khẩn cấp 113 quấy rối, đe dọa, xúc phạm.

- Chủ trì tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ, diễn tập, kiểm tra việc vận hành hệ thống; định kỳ tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công an theo quy định.

- Phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan, tham mưu UBND tỉnh phân bổ, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách và quy định của pháp luật.

2. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh triển khai các nội dung của Đề án thuộc lĩnh vực Y tế; bảo đảm việc tích hợp số dịch vụ khẩn cấp không làm gián đoạn hoạt động tiếp nhận, điều phối cấp cứu y tế ngoại viện trên địa bàn tỉnh; bố trí và ban hành quy định, các quy trình chuyên môn, tiêu chuẩn cán bộ y tế tham gia trực tiếp nhận, điều phối thông tin cấp cứu ngoại viện tại Trung tâm Thông tin chỉ huy Công an tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Chỉ đạo các bệnh viện, trung tâm y tế, trạm y tế và các cơ sở đủ điều kiện cấp cứu ngoại viện chuẩn bị đầy đủ nhân lực, phương tiện, trang thiết bị, đường truyền, hệ thống công nghệ thông tin để tiếp nhận, xử lý thông tin điều phối từ Tổng đài 113; kiểm tra, bảo trì, bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống, thiết bị do ngành quản lý.

- Chủ trì rà soát, kiện toàn mạng lưới cấp cứu ngoại viện trên địa bàn; xây dựng phương án huy động lực lượng, phương tiện bảo đảm đáp ứng yêu cầu cấp cứu trong các tình huống khẩn cấp.

- Phối hợp tổ chức đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ y tế tham gia trực tại Trung tâm Thông tin chỉ huy và lực lượng cấp cứu ngoại viện.

- Tổng hợp khó khăn, vướng mắc, nhu cầu đầu tư về nhân lực, phương tiện, trang thiết bị, phần mềm, đường truyền, cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động cấp cứu ngoại viện; phối hợp Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu UBND tỉnh xem xét, bố trí nguồn lực phù hợp.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh hướng dẫn, triển khai các nhiệm vụ về hạ tầng số, chuyển đổi số, kết nối dữ liệu, ứng dụng khoa học, công nghệ phục vụ hoạt động của hệ thống tiếp nhận, xử lý thông tin khẩn cấp.

- Chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn bảo đảm hạ tầng viễn thông, đường truyền, kết nối kỹ thuật phục vụ hoạt động của tổng đài 113 theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và Sở Y tế xây dựng cơ chế phối hợp trong tiếp nhận, xử lý các tình huống khẩn cấp thuộc lĩnh vực quốc phòng, phòng thủ dân sự, thiên tai, thảm họa theo quy định của Luật Phòng thủ dân sự.

- Chủ động chuẩn bị lực lượng, phương tiện tham gia cứu hộ, cứu nạn, vận chuyển cấp cứu và xử lý các tình huống khẩn cấp thuộc phạm vi quản lý.

- Chỉ đạo lực lượng Bộ đội Biên phòng phối hợp với Công an tỉnh trong tiếp nhận, trao đổi thông tin và xử lý các tình huống khẩn cấp xảy ra tại khu vực biên giới, cửa khẩu theo quy định.

5. Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm tiến độ; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

6. Sở Tài chính: Trên cơ sở đề xuất của Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách, quy định của pháp luật và phù hợp với khả năng của ngân sách địa phương.

7. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Công an tỉnh triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch; tăng cường tuyên truyền, phổ biến việc sử dụng số dịch vụ khẩn cấp 113 đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát các quy chế, quy trình phối hợp có liên quan để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung nhằm bảo đảm thống nhất, đồng bộ trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

8. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến việc sử dụng số dịch vụ khẩn cấp 113 đến Nhân dân trên địa bàn bằng nhiều hình thức phù hợp.

- Chỉ đạo lực lượng Công an cấp xã, Trạm Y tế và các lực lượng liên quan phối hợp chặt chẽ trong tiếp nhận, xác minh, xử lý thông tin khẩn cấp theo quy định.

- Chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết để kết nối, phối hợp với Trung tâm Thông tin chỉ huy Công an tỉnh trong quá trình tiếp nhận, xử lý các tình huống khẩn cấp; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của UBND tỉnh và Công an tỉnh.

9. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông trên địa bàn tỉnh

- Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ triển khai kết nối hệ thống viễn thông phục vụ hoạt động của Tổng đài 113 theo hướng dẫn của Bộ Công an và Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Bảo đảm hạ tầng mạng, đường truyền và các điều kiện kỹ thuật phục vụ việc tiếp nhận, chuyển tiếp cuộc gọi khẩn cấp; phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng thống nhất số dịch vụ khẩn cấp 113.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tiến độ thực hiện

(1) Năm 2026

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Quyết định số 1166/QĐ-TTg và Kế hoạch của UBND tỉnh đến các sở, ban, ngành, địa phương và cơ quan, tổ chức có liên quan.

q

- Rà soát, xây dựng cơ chế phối hợp; chuẩn bị các điều kiện về nhân lực, địa điểm, cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin, đường truyền và triển khai kết nối hệ thống kỹ thuật hoàn thành tích hợp các số dịch vụ khẩn cấp 113, 114, 115 thành số dịch vụ khẩn cấp 113.

- Tổ chức vận hành thử nghiệm Tổng đài 113 theo hướng dẫn của Bộ Công an và các bộ, ngành Trung ương.

(2) Năm 2027-2028

- Ra mắt Tổng đài 113 (dự kiến ngày 01/01/2027) và triển khai vận hành hệ thống tiếp nhận, xử lý thông tin khẩn cấp theo lộ trình của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Công an.

- Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, quy trình phối hợp; tổ chức đào tạo, tập huấn, diễn tập và đánh giá kết quả vận hành hệ thống.

- Tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả triển khai, xây dựng Trung tâm 113; kịp thời đề xuất UBND tỉnh, Bộ Công an những nội dung cần điều chỉnh, bổ sung nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm 113.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được thực hiện theo điểm b, khoản 4 Điều 1 Quyết định số 1166/QĐ-TTg ngày 29/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ và theo quy định pháp luật hiện hành.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

- Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ trước ngày 15/6 (báo cáo 6 tháng) và trước ngày 15/12 hằng năm (báo cáo năm), hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, gửi kết quả thực hiện về Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công an theo quy định.

- Công an tỉnh có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Công an; đồng thời đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai.

4. Tổ chức thực hiện

Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND cấp xã chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo gửi về Công an tỉnh để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

Căn cứ yêu cầu thực tiễn và hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh sẽ xem xét điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch phù hợp, bảo đảm triển khai hiệu quả Đề án trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận: ✓

- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Công an (để b/c);
- Bộ Y tế (để b/c);
- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND;
- Các Thành viên UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức thành viên;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện KSND tỉnh;
- Công an tỉnh, Bộ CHQS tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Cơ quan ngành dọc TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NC (TP, TH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Thanh An